TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2021/HS - ST
Ngày 23 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:
Bà: Lò Thị Vinh
Ông: Tòng Văn Hưng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Dần - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nhữ Thị Thanh Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 216/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lường Văn M. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1987
Tại: Điện Biên.
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
Chỗ ở: Bản Ch, phường Th, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.
Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn M và con bà: Hoàng Thị A; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/01/2021 bị Công an phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: Chưa bị Tòa án kết án. Bị bắt tạm giam từ ngày 22/4/2021. Bị cáo có mặt tại phiên toà.
- *Bị hại:* Bà Quàng Thị T. Sinh năm 1963

Nơi cư trú: Bản P, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lò Thị Th, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Bản Ch, phường Th, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 22 tháng 4 năm 2021, Lường Văn M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27AA- 01793 đi từ bản N, xã Th, huyện Đ mang theo một chiếc thòng lọng làm bằng phanh xe đạp, cán bằng tre dài 01m, thòng lọng gắn dây điện đấu vào bình ắc quy xe máy, có công tắc buộc phía bên phải tay lái, mục đích đi bắt trộm chó bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 05 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực bản Pá Cấu, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, M nhìn thấy 01 con chó đang nằm trước cổng nhà bà Quàng Thị T. M quan sát thấy không có ai, M dừng xe cách chỗ con chó khoảng 1,5m M dùng tay trái cầm thòng lọng thòng vào cổ con chó, bấm công tắc điện của thòng lọng làm con chó bị điện giật. Sau đó M dùng tay trái kéo con chó ra, bê đặt lên phần giữa đầu và yên xe mô tô rồi điều khiển xe đi. Khi M đi được khoảng 30m về phía cánh đồng hướng ra đường quốc lộ 279, M nghe tiếng người dân hô hoán có trộm, đồng thời con chó tỉnh lại cắn vào mu bàn tay trái của M rồi chạy kéo theo chiếc thòng lọng trên cổ. M thấy có nhiều người đuổi theo nên vứt xe mô tô lại rồi bỏ chạy. M chạy được khoảng 30 đến 40m thì bị người dân bắt giữ và đưa về trụ sở Công an xã Thanh Xương để làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/KL - ĐGTS ngày 22/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Điện Biên kết luận: 01 con chó cái còn sống, màu lông nâu, có khối lượng 14kg x 70.000 đồng/kg = 980.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 164/CT-VKSĐB ngày 25/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lường Văn M về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm a khoản 1 Điều 173/BLHS.

Bị hại bà Quàng Thị T đã có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị: Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận được lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về trách nhiệm hình sự, bị hại đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa chị Lò Thị Th trình bày, chị là chủ sở hữu chiếc mô tô biển kiểm soát 27AA- 01793, chị có cho bị cáo mượn chiếc xe này nhưng bị cáo không nói và chị cũng không biết bị cáo đã sử xe làm phương tiện phạm tội. Vì vậy chị đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA- 01793 cho chị. Chị Th không yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lường Văn M từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 chiếc thòng lọng có thân làm bằng tre dài 01m; trả lại cho chị Lò Thị Th chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA- 01793. Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 22 tháng 4 năm 2021, bị cáo Lường Văn M đã có hành vi dùng kích điện gắn vào ắc quy xe máy để lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 con chó của gia đình bà Quàng Thị T có giá trị 980.000 đồng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng đã thu giữ của bị cáo. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 980.000 đồng nhưng ngày 05/01/2021 bị cáo bị Công an phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đây là tình tiết định tội đối với bị cáo theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 173/BLHS.

Cáo trạng của VKSND huyện Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến nền trật tự trị an, an toàn trong xã hội, đồng thời trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét về năng lực trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Điện Biên, học hết lớp 9 thì nghỉ học. Ngày 05/01/2021 bị Công an phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ

quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[5] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo được giáo dục, cải tạo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173/BLHS, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt và đã nhận được tài sản và không yêu cầu gì với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Bị cáo đã sử dụng 01 chiếc thòng lọng có thân làm bằng tre dài 01m là phương tiện phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA- 01793 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác mình chiếc xe mô tô này là tài sản của chị Lò Thị Th, chị Th không biết bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện phạm tội nên HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của chị Th. Trả lại cho Lò Thị Th chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA- 01793 theo quy định tại điểm a, b Khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn M phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Xử phạt bị cáo Lường Văn M 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giam (Ngày 22/4/2021)

3. Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc thòng lọng có thân làm bằng tre dài 01m.

- Trả lại cho chị Lò Thị Th chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA- 01793.

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 25/6/2021.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/7/2021). Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án; trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HSNV CA H. Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo; Bị hại; người có QLNVLQ;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- T.H.A HS;
- Lưu.